

Bản án số: 77/2020/KT-ST  
Ngày: 25-9-2020  
V/v “Tranh chấp  
Hợp đồng mua bán hàng hóa”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Tống Thị Kim Điền;
2. Ông Nguyễn Như Thủy.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 74/2020/TLST-KT ngày 02 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2020/QĐXX-ST ngày 24 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 131/2020/QĐST-KT ngày 09 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần SXTM SMC L.A; trụ sở: Lô K2-5 đường CN6, khu chế xuất T.K mở rộng, ấp Tân Phước, xã T.K, huyện C.G, tỉnh L.A.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hà Xuân N, sinh năm 1980 – là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 01/2020/SMC-LA/GUQ ngày 02/6/2020 của Công ty) – Có đơn vắng mặt;

Bị đơn: Công ty TNHH Sửa chữa cải tạo nhà ở H.C.G; Trụ sở: Số 78 Đường số 81 phường T.Q, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Võ Hoàng C, sinh năm 1974; địa chỉ: 435/53/7 H.T.P, phường T.T.Đ, Quận 7, Tp.HCM – Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố nội dung đơn khởi kiện đề ngày 04/6/2020, nội dung các bản tự khai, các biên bản ghi nhận ý kiến tại Tòa do ông Hà Xuân N là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần SXTM SMC L.A (sau đây gọi tắt là Công ty SMC) trình bày:

Theo hợp đồng kinh tế số 011508/SMC/HĐBT-18, ngày 15/8/2018 về việc mua bán bê tông tươi đọc ký kết giữa Công ty TNHH Sửa chữa cải tạo nhà ở H.C.G (sau đây gọi tắt là Công ty H.C.G) và Công ty SMC thì Công ty H.C.G chấp thuận cho Công ty SMC cung cấp bê tông trộn sẵn với các nội dung chính như sau:

Địa điểm cung cấp bê tông: Nhà xưởng – các công trình huyện Đ.H, tỉnh L.A

Tổng giá trị hợp đồng bằng tổng khối lượng thực tế nhân đơn giá

Thời hạn thanh toán: Công ty H.C.G thanh toán cho Công ty SMC 70% giá trị bê tông trong vòng 07 ngày kể từ ngày tổng hợp khối lượng, 30% còn lại trả trong vòng 25 ngày kể từ ngày tổng hợp khối lượng.

Thực hiện hợp đồng từ ngày 19/8/2018 đến ngày 20/11/2018 Công ty SMC đã cung cấp bê tông trộn sẵn cho Công ty H.C.G với tổng giá trị là 379.520.000 đồng. Hai bên đã cùng xác nhận khối lượng, Công ty SMC cũng đã xuất và giao cho Công ty H.C.G 02 hóa đơn giá trị gia tăng. Hóa đơn sau cùng ngày 28/11/2018, thời hạn thanh toán sau cùng là ngày 23/12/2018.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ngày 23/10/2018 Công ty H.C.G đã thanh toán cho Công ty SMC số tiền 100.000.000 đồng. Công ty H.C.G đã xác nhận còn nợ 279.520.000 đồng trong thư xác nhận số dư ký ngày 31/12/2018 nhưng đến nay vẫn không trả cho Công ty SMC mặc dù đã được nhắc nhở nhiều lần.

Nay, Công ty SMC khởi kiện đề nghị Tòa án buộc Công ty H.C.G phải trả số tiền gốc còn nợ lại là 279.520.000 đồng và số tiền lãi chậm trả trên số tiền nợ gốc tính từ ngày 24/12/2018 đến ngày 25/9/2020 theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường 10%/năm là 54.089.915. Tổng cộng số tiền yêu cầu Công ty H.C.G phải trả là 327.896.526 đồng (ba trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi sáu). Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn Công ty H.C.G có ông Võ Hoàng C là người đại diện pháp luật của Công ty đã được Tòa án tiến hành tổng đạt và niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa nhưng không đến làm việc và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn. Tòa án cũng tiến hành tổng đạt và niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2019/QĐXX-ST ngày 24 tháng 8 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 131/2020/QĐST-KT ngày 09 tháng 9 năm 2020 nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

Sau khi nghe Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của đương sự cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung,

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả toàn bộ số tiền còn nợ 327.896.526 đồng (ba trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn, năm trăm hai mươi sáu) là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án;

Sau khi nghe kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 phát biểu quan điểm;

Hội đồng xét xử thảo luận những vấn đề cần giải quyết trong vụ án;

#### **[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:**

Công ty SMC khởi kiện Công ty H.C.G yêu cầu thanh toán số tiền mua bán hàng hóa còn nợ đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa phát sinh từ hoạt động kinh doanh được quy định tại Khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Công văn số 5627/ĐKKD-THKT ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Phòng đăng ký kinh doanh sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty TNHH Sửa chữa Cải tạo nhà ở H.C.G có địa chỉ Trụ sở tại số 70, Đường số 81, phường T.Q, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh giữa hai Công ty có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

#### **[2] Về tố tụng**

Bị đơn Công ty TNHH Sửa chữa Cải tạo nhà ở H.C.G và ông Võ Hoàng C là người đại diện theo pháp luật của Công ty đã được Tòa án tiến hành tổng đạt và niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình. Tại Khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *“Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.”* Công ty TNHH

Sửa chữa Cải tạo nhà ở H.C.G đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình qua việc không đến Tòa tham gia tố tụng nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh. Vì vậy, lấy yêu cầu khởi kiện và các chứng cứ do phía nguyên đơn xuất trình để xem xét giải quyết và Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

### **[3] Về yêu cầu của đương sự:**

**[3.1]** Xét yêu cầu của nguyên đơn là Công ty SMC yêu cầu bị đơn là Công ty H.C.G phải trả cho nguyên đơn số tiền mua hàng còn nợ là 279.520.000 đồng (hai trăm bảy mươi chín triệu năm trăm hai mươi đồng).

Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ các hợp đồng kinh tế số 011508/SMC/HĐBT-18 ký ngày 15/8/2018 cho thấy giữa 02 Công ty đã tự nguyện ký kết hợp đồng trên cơ sở lợi nhuận. Căn cứ lời khai của người đại diện nguyên đơn ông Hà Xuân N và giấy báo có của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam ngày 23/10/2018 cho thấy bị đơn đã thanh toán được cho nguyên đơn một phần tiền của hợp đồng số 011508/SMC/HĐBT-18 là 100.000.000 đồng. Căn cứ vào thư xác nhận số dư do hai Công ty ký kết ngày 31/12/2018 cho thấy việc đơn bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng cộng số tiền 279.520.000 đồng là sự thật. Căn cứ Khoản 6, Điều 236 Luật thương mại năm 2005 thì bên mua đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số nợ gốc còn thiếu cho nguyên đơn với số tiền là: 279.520.000 đồng (hai trăm bảy mươi chín triệu năm trăm hai mươi) là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[3.2]** Nguyên đơn Công ty SMC yêu cầu bị đơn Công ty H.C.G phải thanh toán tiền lãi do vi phạm nghĩa vụ thanh toán trên số tiền chậm trả tính từ ngày 24/12/2018 (ngày cuối cùng bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán) cho đến ngày 25/9/2020 (ngày Tòa án xét xử sơ thẩm) theo lãi suất trung bình thị trường 10%/năm là 54.089.915 đồng

Do phía bị đơn vi phạm hợp đồng đến nay vẫn chưa thanh toán số tiền còn thiếu cho nguyên đơn. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, phía nguyên đơn yêu cầu tính lãi là có căn cứ. Thấy mức lãi suất 10%/năm mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả là sự tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 306 luật thương mại: *“Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”*.

Từ những phân tích và căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải trả số tiền lãi tính đến 25/9/2020 là 54.089.915 đồng cho nguyên đơn.

**[3.5]** Nguyên đơn Công ty SMC yêu cầu bị đơn Công ty H.C.G phải trả toàn bộ số tiền nợ làm một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Xét, kể từ thời điểm nguyên đơn khởi kiện đến nay bị đơn hoàn toàn không có động thái thể hiện thiện chí trong việc trả tiền cho nguyên đơn, thực tế đến thời điểm Tòa án xét xử vụ án bị đơn vẫn chưa thanh toán thêm một phần tiền nào cho nguyên đơn, điều này làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do vậy, yêu cầu này của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[4]** Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng số số tiền là 327.896.526 đồng (Ba trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi sáu) được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã đóng.

*Vì các lẽ nêu trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm a, Khoản 1 Điều 39; Điều 91, Khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 144; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 233; Điều 235, khoản 6 Điều 236, Điều 300, Điều 301 và Điều 306 Luật Thương Mại năm 2005;

Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Áp dụng Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014;

### **Tuyên xử:**

**[1]** Về hình thức: Xử vắng mặt nguyên đơn Công ty Cổ phần SXTM SMC L.A và bị đơn Công ty TNHH Sửa chữa Cải tạo nhà ở H.C.G.

**[2]** Về nội dung vụ án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần SXTM SMC L.A về việc:

Buộc bị đơn Công ty TNHH Sửa chữa Cải tạo nhà ở H.C.G phải thanh toán cho nguyên đơn Công ty Cổ phần SXTM SMC L.A số tiền tổng cộng là 327.896.526 đồng (Ba trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm hai mươi sáu), trong đó: nợ gốc là: 279.520.000 đồng và lãi do vi phạm nghĩa vụ thanh toán tính từ ngày 24/12/2018 đến ngày 25/9/2020 là 54.089.915 đồng.

Thời hạn trả tiền: Trả làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

**[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:**

Bị đơn Công ty TNHH Sửa chữa Cải tạo nhà ở H.C.G phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 16.394.826 đồng (Mười sáu triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn tám trăm hai mươi sáu). Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Hoàn lại cho nguyên đơn Công ty Cổ phần SXTM SMC L.A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.341.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng áp phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0032718 ngày 02/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

**[4] Về quyền kháng cáo, Kháng nghị:**

Nguyên đơn Công ty Cổ phần SXTM SMC L.A, Bị đơn Công ty TNHH Sửa chữa Cải tạo nhà ở H.C.G có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**[5] Về quyền yêu cầu thi hành án:**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND TP.HCM;
- VKS ND Quận 7;
- THA Dân sự Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ (Tk. Thanh)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu Trang**